

KẾT LUẬN**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XII)
về chuyên đề “*Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tỉnh Bình Thuận*”**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XII) cơ bản thống nhất nội dung báo cáo chuyên đề “*Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tỉnh Bình Thuận*” của Ủy ban nhân dân tỉnh (*Báo cáo số 229/BC-UBND, ngày 07/11/2014*); đồng thời, nhấn mạnh thêm một số vấn đề sau:

I- Đánh giá thực trạng phát triển kinh tế biển của tỉnh thời gian qua

Thời gian qua, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) “*về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020*” đến nay; tiềm năng kinh tế biển của tỉnh nhà được khai thác ngày càng tốt hơn. Cơ cấu kinh tế biển chuyển dịch theo hướng tích cực; một số ngành, lĩnh vực phát triển khá nhanh, nhất là du lịch, dầu khí; các mô hình khai thác hải sản xa bờ gắn với chế biến, dịch vụ hậu cần trên biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc ngày càng được phát huy, nhân rộng. Kết cấu hạ tầng vùng ven biển, hải đảo từng bước được đầu tư, nâng cấp. Quốc phòng, an ninh vùng ven biển, hải đảo tiếp tục được tăng cường; các hoạt động văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế được đẩy mạnh, các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Đời sống nhân dân vùng ven biển, hải đảo nhìn chung ổn định, một bộ phận có cải thiện. Đặc biệt, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đảo Phú Quý phát triển tương đối toàn diện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế biển của tỉnh phát triển còn chậm, thiếu bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế có được. Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào GRDP của tỉnh còn thấp. Đáng chú ý là công nghiệp chế biến thủy sản còn yếu. Kết cấu hạ tầng phục vụ kinh tế biển còn thiếu. Công tác quản lý nhà nước nhất là công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản còn nhiều bất cập. Chất lượng nguồn lao động biển còn thấp. Đời sống của một bộ phận cư dân vùng biển còn nhiều khó khăn, nhất là vùng bãi ngang. An ninh trật tự có lúc, có việc còn diễn biến phức tạp.

II- Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian tới

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản thống nhất với những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thể hiện trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Quá trình tổ chức

triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp ấy, cần lưu ý một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Mục tiêu chung: Bằng nhiều nguồn lực và biện pháp tích cực, tiếp tục phát huy tiềm năng và lợi thế, đẩy mạnh phát triển toàn diện và bền vững kinh tế biển, gắn với tái cơ cấu kinh tế của tỉnh để kinh tế biển trở thành ngành kinh tế động lực quan trọng, thúc đẩy quá trình tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh vùng biển, đảo của Tổ quốc; góp phần thực hiện thành công Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020.

2. Mục tiêu cụ thể

Giai đoạn 2016 - 2020: Phần đầu đưa tốc độ tăng trưởng kinh tế biển cao gấp 1,25 - 1,3 lần so với tốc độ tăng trưởng chung nền kinh tế của tỉnh. Trong đó, tốc độ tăng trưởng của ngành thủy sản đạt bình quân 10%/năm; giá trị sản xuất công nghiệp chế biến hải sản tăng 7,5%/năm; du lịch đạt 19,3%/năm. Đến năm 2020, sản lượng nước mắm đạt 42 triệu lít; kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 170 triệu USD, chiếm tỷ trọng 43,58% giá trị kim ngạch xuất khẩu.

3. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1- Tiếp tục rà soát và triển khai thực hiện tốt quy hoạch phát triển các ngành kinh tế biển của tỉnh; gắn với rà soát, điều chỉnh, bổ sung các loại quy hoạch cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, phù hợp với quy hoạch vùng duyên hải Nam Trung bộ và Chiến lược biển của cả nước. Chú ý khắc phục tình trạng chồng lấn giữa các quy hoạch, bảo đảm sự phát triển gắn kết hài hòa giữa các ngành. Trước mắt, tổ chức triển khai thực hiện tốt quy hoạch về thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan; quy hoạch tổng thể phát triển du lịch; quy hoạch phát triển công nghiệp điện...

Tổ chức công bố công khai các quy hoạch phát triển các ngành kinh tế đã được duyệt để nhân dân biết, tham gia giám sát và thu hút đầu tư. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt định hướng phát triển các vùng kinh tế biển của tỉnh theo Chương trình hành động số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa X).

3.2- Huy động tối đa các nguồn vốn để đầu tư hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế biển, đảo; trước hết, tập trung đầu tư hoàn chỉnh các công trình: Kè chống xâm thực biển, các khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, đường giao thông ven biển, các cảng cá, cảng tổng hợp Vĩnh Tân, cảng giao thông tuyến Phan Thiết - Phú Quý, sân bay Phan Thiết, các công trình hạ tầng thiết yếu trên đảo Phú Quý... gắn với việc trồng rừng phòng hộ ven biển.

3.3- Đầu tư phát triển mạnh các ngành kinh tế biển.

a) Về thủy sản, cần tập trung:

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân đầu tư phát triển tàu thuyền công suất lớn, khai thác hải sản xa bờ, trang bị kỹ thuật - công nghệ hiện đại, gắn với tích cực triển khai các giải pháp nhằm cơ cấu lại thuyền nghề theo hướng không tiếp tục đóng mới tàu thuyền công suất nhỏ, đánh bắt ven bờ, các loại nghề có ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản. Trước mắt, triển khai tích cực và có hiệu quả Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản; thường xuyên sơ kết, nhân rộng mô hình tổ đoàn kết, nghiệp đoàn nghề cá, gắn khai thác, chế biến và dịch vụ hậu cần trên biển với bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; gắn khai thác với bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản. Kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi khai thác gây hủy hoại nguồn lợi thủy sản và môi trường sinh thái biển. Chú trọng bảo tồn đa dạng sinh học biển.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ; khai thác có hiệu quả thế mạnh về điều kiện tự nhiên để phát triển sản xuất tôm giống; quy hoạch và tổ chức lại hoạt động nuôi trồng thủy sản một cách hợp lý, chú trọng khâu giống và kỹ thuật chăm sóc để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; liên kết chặt với các cơ sở chế biến, xuất khẩu để giải quyết tốt khâu tiêu thụ.

b) Về du lịch

- Tiếp tục khai thác phát huy các tiềm năng, lợi thế về biển, đảo để phát triển mạnh loại hình du lịch nghỉ dưỡng, du lịch khám phá, kết hợp với phát triển các môn thể thao trên biển; đa dạng hoá và không ngừng nâng chất lượng các sản phẩm du lịch vùng biển; liên kết với các địa phương lân cận để hình thành các tour, tuyến du lịch nhằm thu hút mạnh du khách.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Đề án Trung tâm du lịch - thể thao biển mang tầm quốc gia.

c) Về công nghiệp

- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc triển khai các dự án điện (*nhiet điện, phong điện, khí điện*) trên địa bàn; xây dựng Bình Thuận trở thành Trung tâm năng lượng quốc gia.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp ven biển; hình thành Trung tâm chế biến quặng sa khoáng titan, gắn liền với bảo đảm cảnh quan, môi trường trong và sau khai thác.

- Khuyến khích đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu; khuyến khích đầu tư chế biến các sản phẩm muối và các hóa chất sau muối; giảm tỷ trọng và tiến tới chấm dứt xuất khẩu các sản phẩm thô, không qua

chế biến, tăng sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ cao; giữ vững thương hiệu nước mắm Phan Thiết.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp đóng, sửa tàu thuyền; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư các cơ sở dịch vụ phục vụ đánh bắt xa bờ.

d) Về giao thông vận tải biển

- Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng giao thông và nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải khu vực ven biển, hải đảo. Trước mắt:

+ Tranh thủ các nguồn vốn để đầu tư nâng cấp các tuyến giao thông ven biển quan trọng, kết nối với Quốc lộ 1A, đường cao tốc qua địa bàn tỉnh; đầu tư xây dựng Cảng tổng hợp Vĩnh Tân, sân bay Phan Thiết, nâng cấp sân bay Phú Quý.

+ Đầu tư phát triển và từng bước nâng cao chất lượng phương tiện và dịch vụ phục vụ; nhất là các phương tiện vận tải giữa đất liền với huyện đảo Phú Quý và ngược lại.

3.4- Có kế hoạch triển khai thực hiện tốt Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Phát triển toàn diện huyện Phú Quý trong chiến lược phát triển kinh tế, chống xâm thực nước biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc”*. Ra sức xây dựng huyện đảo Phú Quý trở thành trung tâm khai thác, bảo quản, chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá và là trung tâm cứu hộ, cứu nạn của khu vực Nam Trung bộ, là hậu cứ vững chắc của Trường Sa.

3.5- Giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc.

- Tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích lao động biển và cư dân các vùng ven biển, hải đảo tham gia học nghề và giải quyết việc làm phù hợp.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Có biện pháp triển khai thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; gắn với đẩy mạnh phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*; phong trào giảm nghèo, tập trung trước hết ở các xã bãi ngang ven biển.

- Có biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư và các tuyến du lịch ven biển.

3.6- Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên vùng biển, đảo:

- Thường xuyên giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân vùng biển, đảo; xây dựng vững chắc thế trận

quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân trên vùng biển, đảo của tỉnh. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, đủ độ tin cậy; chú ý phát huy vai trò của ngư dân trong việc phối hợp chặt với các lực lượng trên địa bàn, kiên quyết bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

4. Căn cứ nội dung Kết luận này, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

5. Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi việc thực hiện Kết luận này. Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng